

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 02-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Viên;

Bà Triệu Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, Thông báo chuyển ngày xét xử số 03/2023/TB-TA ngày 15/5/2023 và Thông báo chuyển ngày xét xử số 04/2023/TB-TA ngày 22/5/2023 đối với các bị cáo:

1. Lý Văn N; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 01 tháng 3 năm 1980 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn C (đã chết) và bà Phương Thị C (sinh năm 1953); vợ: Lâm Thị H; con: Có 02 con, con lớn sinh 1999, con nhỏ sinh 2002; tiền sự: Không có; tiền án: Tại Bản án số 51/2016/HSST ngày 16/6/2016, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Bản án số 82/2019/HS-ST ngày 07/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 12/01/2023, tạm giam từ ngày 18/01/2023 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Văn B; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 25 tháng 9 năm 1962 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/10; dân

tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân C và bà Hứa Thị Đ (đều đã chết); vợ: Hoàng Thị H; con: Có 03 con (con lớn sinh 1988, con nhỏ sinh 2022); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số 34/2014/HSPT ngày 05/6/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 12/01/2023, tạm giam từ ngày 18/01/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn N:* Bà Lương Thị Hương L, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lộc Minh P; sinh năm: 2001. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Chị Hà Thị L; sinh năm: 1981. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2022, Hoàng Văn B gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi đến khu vực thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để thu mua phế liệu (bị cáo không biết họ tên, địa chỉ). Người này nói là có ma túy Heroine bán, hỏi bị cáo có mua không. Hoàng Văn B biết trên địa bàn xã H có nhiều người nghiện ma túy nên đồng ý mua để bán lại kiếm lợi nhuận. Người đàn ông nói sẽ bán cho bị cáo mỗi lần 01 gói ma túy với giá 4.500.000 đồng.

Ngày 22/12/2022, Hoàng Văn B đi đến thị trấn N mua 01 điện thoại cũ và 01 sim điện thoại để liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 27/12/2022, Hoàng Văn B gọi điện thoại cho Lý Văn N nói là mình có ma túy bán, Lý Văn N đồng ý mua, thống nhất mỗi lần mua bán ma túy giá 5.000.000 đồng, khi nào có tiền sẽ mua.

Khoảng 09 giờ ngày 10/01/2023, người đàn ông thu mua phế liệu đến nhà Hoàng Văn B và đưa cho bị cáo một gói ma túy Heroine, bị cáo trả cho người đàn ông này số tiền 4.500.000 đồng. Hoàng Văn B chia ma túy thành hai phần, một phần ít hơn cho vào túi ni lon màu đen gói lại và cất giấu dưới máy in trong phòng ngủ, phần còn lại nhiều hơn cất vào túi ni lon để trong bếp. Sau đó, Hoàng Văn B gọi điện thoại nói với Lý Văn N là mình có ma túy bán. Lý Văn N hẹn chiều ngày 11/01/2023 sẽ đến bờ suối gần nhà Hoàng Văn B để mua ma túy.

Khoảng 15 giờ ngày 11/01/2023 Lý Văn N rủ Lộc Minh P cùng đi đến khu vực bờ suối gần nhà của Hoàng Văn B. Tại đây, Lý Văn N mua với Hoàng Văn B 01 gói ma túy với giá 5.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Lý Văn N cất gói ma túy vào túi áo khoác đang mặc trên người và đi về nhà mình, còn Lộc Minh P đi bộ về nhà của Lộc Minh P.

Về đến nhà, Lý Văn N mang số ma túy đã mua với Hoàng Văn B ra chia thành 02 phần, một phần chia được 27 gói ma túy, phần còn lại cho vào túi ni lon đen rồi cất trong túi áo khoác mặc trên người. Tối ngày 11/01/2023, Lý Văn N sử dụng hết 05 gói ma túy.

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 12/01/2023 khi lực lượng chức năng làm nhiệm vụ, kiểm tra nhà của Lý Văn N, phát hiện trong túi áo khoác bên trái đang mặc của Lý Văn N có 01 túi nylon màu trắng, bên trong có 22 gói giấy đều chứa chất bột màu trắng và 01 gói nylon màu đen bên trong chất cục chất bột màu trắng nghi là chất ma túy.

Ngoài ra, ngày 10/01/2023 Lý Văn N còn ra khu vực H, xã H, huyện V mua với một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết họ tên, địa chỉ 500.000 đồng tiền ma túy được 05 gói nhỏ ma túy Heroine. Bị cáo đã bán cho Lộc Minh P 03 gói, sử dụng hết 02 gói.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn N thu giữ: 01 quyển vở học sinh bên trong có 06 trang giấy cắt dở, 01 bật lửa ga màu vàng, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng có một đầu được vót nhọn thu giữ trên giường trong phòng ngủ và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu M kèm 01 sim V và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lý Văn N.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Văn B thu giữ: 01 gói nylon màu đen bên trong chứa cục chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroin thu giữ dưới máy in trong phòng ngủ của Hoàng Văn B; 02 mảnh ni lon màu đen kích thước 10 cm x 10 cm thu giữ trên nóc lò sấy trong bếp; số tiền 5.000.000 đồng thu giữ trong ngăn tủ đựng quần áo trong phòng ngủ của Hoàng Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu V màu xanh, bên trong lắp 01 sim V và 01 sim V1 thu giữ trên bàn trong phòng khách và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Hoàng Văn B.

Tại Kết luận giám định số 207/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

Phong bì thư có chữ “QT Lý Văn N”: Chất bột màu trắng đựng trong 22 gói giấy đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,635 gam (đã trừ bì). Cục chất bột màu trắng đựng trong 01 gói nylon là chất ma túy Heroin, có khối lượng 1,623 gam (đã trừ bì).

Phong bì thư ký hiệu “KX Hoàng Văn B”: Cục, chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,109 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 315/KL-KTHS ngày 02/3/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn B đều là tiền thật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Các bị cáo khai đã sử dụng các công cụ gồm giấy, ống hút, túi nylon, bật lửa để chia nhỏ và gói ma túy. Bị cáo Lý Văn N đã sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Mastel kèm sim để liên lạc với Hoàng Văn B mua ma túy. Chiếc điện thoại nhãn hiệu V kèm 02 sim thu giữ của bị cáo Hoàng Văn B không sử dụng vào việc phạm tội. Đối với chiếc điện thoại Hoàng Văn B sử dụng để liên lạc bán ma túy cho Lý Văn N đã bị rơi mất.

Người làm chứng Lộc Minh P thừa nhận đã được mua ma túy với Lý Văn N như nội dung nêu trên. Ngày 11/01/2023 Lộc Minh P có đi cùng Lý Văn N nhưng khi Lý Văn N giao dịch với Hoàng Văn B thì Lộc Minh P đứng cách họ

khoảng 05 – 07 mét, nhìn thấy Lý Văn N đưa tiền cho Hoàng Văn B nhưng không biết họ trao đổi nội dung gì. Lộc Minh P không biết, không tham gia và không được hưởng lợi từ việc mua bán ma túy giữa Lý Văn N và Hoàng Văn B.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 19/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lý Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 53; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lý Văn N. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn B. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn N từ 08 đến 09 năm tù; bị cáo Hoàng Văn B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu được, hoàn lại sau giám định và các vỏ bao gói, quyển vở, bật lửa, ống hút. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Văn B và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu M kèm sim của bị cáo Lý Văn N. Không truy thu số tiền 300.000 đồng của Lý Văn N có được do bán ma túy cho Lộc Minh P do bị cáo đã sử dụng để mua ma túy với Hoàng Văn B. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu V kèm sim và 01 căn cước công dân. Trả lại cho bị cáo Lý Văn N 01 căn cước công dân. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lý Văn N nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, tội danh, xử lý vật chứng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Lý Văn N vì bị cáo có trình độ văn hóa thấp, không biết chữ, chưa từng được đi học, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại đến việc xét xử, giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ căn cứ kết luận: Ngày 10/01/2023 bị cáo Hoàng Văn B đã có hành vi mua trái phép chất ma túy Heroine với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ; đến ngày 11/01/2023 bị cáo bán trái phép chất ma túy Heroine này cho bị cáo Lý Văn N để kiếm lời. Ngày 10/01/2023 và ngày 11/01/2023, bị cáo Lý Văn N có hành vi mua trái phép chất ma túy Heroine với Hoàng Văn B và một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ vừa để sử dụng, vừa để bán cho Lộc Minh P nhằm mục đích kiếm lời.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời, nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên cố ý thực hiện.

[5] Ngày 16/6/2016, bị cáo Lý Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 07/11/2019, Lý Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng tái phạm, chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết tăng nặng định khung theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6] Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn B tham gia đóng góp cho địa phương làm đường dân sinh liên thôn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lý Văn N đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự không được chấp nhận vì mặc dù bị cáo có trình độ văn hóa thấp, không biết

chữ, chưa từng được đi học, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng lần này là lần thứ ba bị cáo bị đưa ra xét xử về tội phạm ma túy, bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn B không có tiền án, tiền sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, đã từng bị xử phạt 04 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Đánh bạc nhưng đã được xóa án tích, đánh giá bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[9] Bị cáo Lý Văn N không có tiền sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo có 02 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Đánh giá bị cáo là người có nhân thân xấu, chưa có ý thức tu dưỡng và rèn luyện, coi thường pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: Trên cơ sở chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và lời khai tại phiên tòa thể hiện các bị cáo có nghề nghiệp làm ruộng, không có thu nhập ổn định, không sở hữu tài sản có giá trị. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò đồng phạm của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[12] Đối với những người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo do không xác định được tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Đối với anh Lộc Minh P là người đã mua ma túy để sử dụng và không biết việc mua bán ma túy giữa các bị cáo nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự.

[13] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự xét thấy, chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; các vỏ bao gói, quyển vở, bật lửa, ống hút là các công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Hoàng Văn B là tiền do bán ma túy mà có và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu M kèm sim thu giữ của bị cáo Lý Văn N là phương tiện sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Đối với số tiền 300.000 đồng của Lý Văn N có được do bán ma túy cho Lộc Minh P không truy thu vì bị cáo đã sử dụng để mua ma túy với Hoàng Văn B vào ngày 11/01/2023. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn B 01 điện thoại di động nhãn hiệu V kèm sim và căn cước công dân; trả lại cho bị cáo Lý Văn N 01 căn cước công dân do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[14] Bị cáo Hoàng Văn B bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo Lý Văn N là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14;

Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Hình sự.

[16] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận. Xét các ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Lý Văn N phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận, các ý kiến không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lý Văn N.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn B;

Căn cứ Điều 38, khoản 1 Điều 47; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 293; khoản 1 Điều 331; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Lý Văn N, Hoàng Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

Xử phạt bị cáo Lý Văn N 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (12/01/2023).

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (12/01/2023).

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp

3.1. Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Lý Văn N” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 02 (hai) gói giấy đựng tổng cộng 2,141 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ) gồm: 02 (hai) vỏ gói nilon; 22 (hai mươi hai) vỏ gói giấy.

- 01 (một) phong bì thư niêm phong ký hiệu bằng chữ viết tay “KX Hoàng Văn B” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,084 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết) và 01 (một) vỏ gói nilon cũ.

- 02 (hai) mảnh nilon màu đen kích thước 10 x 10 cm;
- 01 (một) quyển vở học sinh bìa ngoài có chữ “Vở chương trình 135”;
- 01 (một) ống hút nhựa màu trắng dài 05 cm, một đầu được vót nhọn;
- 01 (một) bật lửa ga màu vàng.

3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu M màu đen trắng, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 355634048702242, bên trong lắp 01 (một) sim V;

3.3. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn B

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu V màu xanh, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1: 861128056414177; số IMEI 2: 86112805641xxxx, bên trong lắp 01 sim V và 01 sim V1;

- 01 (một) thẻ căn cước công dân 02006200xxxx mang tên Hoàng Văn B.

3.4. Trả lại cho bị cáo Lý Văn N

01 (một) thẻ căn cước công dân 02008000xxxx mang tên Lý Văn N.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/4/2023 giữa Điều tra viên thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

3.5. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước

- Số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng theo Giấy nộp tiền ngày 21/4/2023 của Ngân hàng N, tỉnh Lạng Sơn, tên khách hàng nộp tiền Nguyễn Anh H.

4. Án phí: Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Lý Văn N được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQĐT Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng

